

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: chăm sóc dinh dưỡng; chăm sóc giấc ngủ; chăm sóc vệ sinh; chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn. -Đảm bảo an toàn cho trẻ 100% -Trẻ được khám sức khỏe 100% -Đảm bảo tốt chế độ ăn cho trẻ đủ thành phần dinh dưỡng -Cung cấp đủ đồ dùng cho trẻ trong ăn uống	- Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: chăm sóc dinh dưỡng; chăm sóc giấc ngủ; chăm sóc vệ sinh; chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn. -Đảm bảo an toàn cho trẻ 100% -Trẻ được khám sức khỏe 100% -Đảm bảo tốt chế độ ăn cho trẻ đủ thành phần dinh dưỡng -Cung cấp đủ đồ dùng cho trẻ trong ăn uống
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	-Đảm bảo 100% cháu nhà trẻ được học theo chương trình giáo dục mầm non ban hành	-Đảm bảo 100% cháu nhà trẻ được học theo chương trình giáo dục mầm non ban hành
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	17/17 trẻ	301/301 trẻ
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, sửa chữa cơ sở vật chất. Có đủ đồ dùng tối thiểu	- Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, sửa chữa cơ sở vật chất. Có đủ đồ dùng tối thiểu phục vụ công tác chăm



phục vụ công tác chăm	số, nuôi dưỡng và giáo dục
số, nuôi dưỡng và giáo	trẻ.
dục trẻ.	

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Thị Hồng



THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	308			17	48	107	136
1	Số trẻ em nhóm ghép	0						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0						
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	308			17	48	107	136
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0						
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	308			17	48	107	136
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	308			17	48	107	136
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	308			17	48	107	136
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	308			17	48	107	136
1	Số trẻ cân nặng bình thường	308			17	48	107	136
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0			0	0	0	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	308			17	48	107	136
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0			0	0	0	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0			0	0	0	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	17			17			



2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	301				48	107	136
---	--------------------------------	-----	--	--	--	----	-----	-----

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị



THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	14	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	14	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5966 m ²	19.33 m ²
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1.836 m ²	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	654.71 m ²	
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	84 m ²	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	64 m ²	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	19.5 m ²	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	33.21 m ²	
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)	190 m ²	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật	84 m ²	
7	Diện tích phòng giáo dục thể chất	84 m ²	
8	Diện tích phòng y tế	12m ²	
9	Diện tích phòng vi tính	84m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	5	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dung, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	5	
2	Số bộ thiết bị, đồ dung, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	7	
VIII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	6	
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	0	
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	4	

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023 - 2024

S T T	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	T S	Th S	Đ H	C Đ	T C C N	Dưới TCC N	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	33	28	5		0	22	04	03	4	
I	Giáo viên	23	23				19	03	01		
II	Cán bộ quản lý	03	03				3				
1	Hiệu trưởng	1	1				1				
2	Phó hiệu trưởng	2	2				2				
II I	Nhân viên	7	2					1	2	4	
1	Nhân viên văn thư	1	1						1		
2	Nhân viên kế toán	1	1					1			
3	Thủ quỹ										
4	Nhân viên y tế										
5	Nhân										



	viên thư viện										
6	Nhân viên khác	5		5					1	4	

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị



Lao Thị Hồng

